

QUYỂN 9

Đoạn 2: Sắc Giới

Chánh văn:

A-nan! Tất cả những người tu tâm trong thế gian, không nhờ Thiên na thì không có trí tuệ.

Người nào giữ được cái thân không làm việc dâm dục, trong lúc đi, lúc ngồi, đều không nhớ nghĩ, lòng ái nhiễm không sinh, không còn ở trong Dục giới, thì bản thân liền được làm phạm lữ, một loài như thế, gọi là Phạm chúng thiên.

Tập quán nơi năm dục đã trừ rồi, tâm ly dục hiện ra, vui vẻ thuận theo các luật nghi, thì người đó liền có thể thực hành những phạm đức, một loài như thế, gọi là Phạm phụ thiên.

Thân tâm hoàn toàn thanh tịnh, uy nghi không thiếu, giới cấm trong sạch, lại có thêm trí sáng, thì người đó liền được thống lãnh phạm chúng, làm Đại Phạm vương, một loài như thế, gọi là

Đại Phạm thiên. A-nan! Ba loài tốt đó, tất cả khổ não không bức bách được, tuy không phải chân chánh tu pháp Tam-ma-đề của đạo Phật, nhưng trong tâm thanh tịnh, những lầm lạc của Dục giới không lay động được, nên

gọi là Sơ thiên.

A-nan! Thứ nữa, các hàng Phạm thiên khi thống lãnh phạm chúng, lại tu tập phạm hạnh được viên mãn, làm cho tâm đứng lại ngưng không lay động, và do sự đứng lặng ấy, sinh ra sáng suốt, một loài như thế, gọi là Thiểu quang thiên.

Hào quang sáng suốt thêm nhiều, chói sáng không cùng, ánh vào mười phương thế giới đều thành trong sáng như ngọc lưu ly, một loài như thế, gọi là Vô lượng quang thiên.

Nắm giữ hào quang viên mãn, tạo thành giáo thể, phát ra sự giáo hóa thanh tịnh, ứng phát ra sự giáo hóa thanh tịnh, ứng dụng không cùng, một loài như thế, gọi là Quang âm thiên.

A-nan! Ba loài tốt ấy, tất cả lo buồn không bức bách được, tuy

không phải chân chánh tu hành pháp Tam-ma-đề của đạo Phật, nhưng trong tâm thanh tịnh, những lầm lạc thô động đã dẹp xuống, nên gọi là Nhị thiên.

A-nan! Những loài trời như thế, khi dùng hào quang viên mãn làm việc giáo hóa, do sự giáo hóa càng rõ lẽ nhiệm mầu, phát ra hạnh tinh tiến, thông với cái vui yên lặng, một loài như thế, gọi là Thiếu tịnh thiên.

Cảnh thanh tịnh hiện tiền, dẫn phát không có bờ bến, thân tâm được khinh an, thành cái vui yên lặng, một loài như thế, gọi là Vô lượng tịnh thiên.

Thế giới và thân tâm, tất cả hoàn toàn thanh tịnh, đức thanh tịnh được thành tựu, cảnh giới thù thắng hiện tiền, dồn về vui yên lặng, một loài như thế, gọi là Biến tịnh thiên.

A-nan! Ba loài tốt đó, đầy đủ công hạnh đại tùy thuận, thân tâm yên lặng, được cái vui vô lượng, tuy không phải chân chánh được pháp Tam-ma-đề của đạo Phật, nhưng trong tâm yên ổn, hoan hỷ được đầy đủ, nên gọi là Tam thiên.

A-nan! Lại nữa, những loài trời đó thân tâm không bị bức bách, nguyên nhân của khổ đã hết, lại xét cái vui không phải thường trụ, lâu rồi cũng phải tiêu tan, nên cả hai tâm khổ và vui, đồng thời đều phóng xả, những tướng thô nặng đã diệt, thì phước thanh tịnh sinh ra, một loài như thế, gọi là Phước sinh thiên.

Tâm phóng xả được viên mãn, sự nhận hiểu cao xa càng thanh tịnh, trong cái phước không gì trở ngại đó, được sự tùy thuận nhiệm mầu cùng tột nơi vị lai, một loài như thế, gọi là Phước ái thiên.

A-nan! Từ cõi trời đó, có hai đường rẽ: Nếu dùng cái tâm sáng suốt thanh tịnh vô lượng trước kia, mà tu chứng an trụ nơi phước đức viên mãn sáng suốt, thì một loài như thế, gọi là Quảng quả thiên.

Nếu nơi cái tâm trước kia nhằm chán cả cái khổ và cái vui, lại nghiên ngẫm cái tâm phóng xả, tiếp tục không ngừng, đi đến cùng tột sự phóng xả, thân tâm đều diệt hết, ý nghĩ bất mất, trải qua trăm kiếp, song người ấy đã lấy cái sinh diệt làm nhân, thì không thể phát minh tánh không sinh diệt, nên nửa kiếp đầu thì diệt, nửa kiếp sau lại sinh, một loài như thế, gọi là Vô tưởng thiên.

A-nan! Bốn loài tốt ấy, tất cả những cảnh khổ vui trong thế gian không lay động được, tuy không phải là chỗ bất động chân thật của đạo vô vi, song nơi cái tâm hữu sở đắc, công dụng đã thuần thực, nên gọi là Tứ thiên.

A-nan! Trong đó lại có năm bậc Bất hoàn thiên, các vị này đã diệt hết tập khí nơi chín phẩm tư hoặc trong cõi đời rồi, khổ vui không còn, bên dưới không có chỗ ở, nên an lập chỗ ở nơi chúng đồng phận của tâm phóng xả.

A-nan! Khổ vui cả hai đều diệt, không còn tâm niệm ưa ghét, một loài như thế, gọi là Vô phiền thiên.

Tự tại phóng xả, không còn chủ thể xả, đối tượng được xả, một loài như thế, gọi là Vô nhiệt thiên.

Khéo thấy thế giới mười phương thấy đều đứng lặng, không còn tất cả những cái nhiễm trầm trọng của trần cảnh, một loài như thế, gọi là Thiện kiến thiên.

Tri kiến thanh tịnh hiện tiền, sử dụng được không ngăn ngại, một loài như thế, gọi là Thiện hiện thiên.

Quán sát rõ ráo các cực vi, cùng tốt tánh của sắc pháp, vào tánh không bờ bến, một loài như thế, gọi là Sắc cứu cánh thiên.

A-nan! Những bậc Bất hoàn thiên đó, chỉ riêng bốn vị nơi Tứ thiên được có kính nghe, nhưng không thể thấy biết, cũng như hiện nay, có các Thánh đạo tràng nơi rừng sâu đồng rộng thế gian, đều là những nơi trụ trì của các vị A-la-hán, nhưng những người thô thiển thế gian không thể thấy được.

A-nan! Mười tám loài trời đó, tâm thường ở trong định, không dính dáng với trần cảnh, song chưa hết cái lụy của hình hài, từ đó trở về, gọi là Sắc giới.

*** Chú thích:**

Sắc giới gồm những loài trời, tuy còn sắc thân, nhưng đã quán sát được tác hại của năm dục, chuyên tâm tu tập Thiền na, phát ra trí tuệ và thoát ly được năm dục.

Thiền na là tiếng Phạm, dịch ra Hán văn là Tĩnh lực, là tâm được yên lặng, không có tán loạn, có tác dụng dứt trừ những lầm lạc, lực là suy nghĩ, quán sát đúng đắn, có tác dụng phát ra trí tuệ. Dục giới có lực, không tịnh, Vô sắc giới có lực, do đó, nên riêng được cái tên là Thiền.

Sắc giới có bốn bậc là: Sơ thiên tức là Ly sinh hỷ lạc địa, Nhị thiên tức là Định sinh hỷ lạc địa, Tam thiên tức là Ly hỷ diệu lạc địa và Tứ thiên tức là Xả niệm thanh tịnh địa.

- Sơ thiên lại có ba bậc:

Nếu rời bỏ năm dục, chẳng những nắm giữ cái thân không làm việc dâm dục, mà trong tất cả các thời đều không nghĩ nhớ đến năm dục, được gọi là Phạm chúng thiên.

Nếu tập quán năm dục được trừ xong, tâm ly dục được tỏ rõ, vui vẻ với đức hạnh thanh tịnh, thì gọi là Phạm phụ thiên.

Nếu giới đức hoàn toàn thanh tịnh, lại có thêm trí sáng chỉ dạy phương pháp tu hành ly dục, do đó, có khả năng thống lãnh phạm chúng, thì gọi là Đại Phạm thiên.

Ba bậc của Sơ thiên, do rời bỏ được năm dục, nên đã thoát được các khổ não và các sự lầm lạc của cõi Dục không lay động được. Khổ não là những sự buồn rầu căm tức, vì không thỏa mãn được lòng ưa muốn.

- *Nhị thiên cũng chia ra ba bậc:*

Các vị từ Sơ thiên tu tập đức hạnh thanh tịnh viên mãn, định tâm kiên cố, hoàn toàn không có năm dục, phát sinh trí sáng suốt, thì gọi là Thiếu quang thiên.

Định lực ngày càng tăng, trí sáng ngày càng phát triển, thế giới mười phương thấy đều trong sạch, thì lên bậc Vô lượng quang thiên.

Nếu dùng hào quang trí sáng làm công cụ giáo hóa, tuyên dương phương pháp tu hành thanh tịnh cùng khắp mọi nơi, thì lên bậc Quang âm thiên.

Các bậc Nhị thiên thoát ly được ưu thọ, nên trong tâm thanh tịnh đã uốn dẹp được những sự lầm lạc thô thiển.

- *Tam thiên cũng có ba bậc:*

Từ Quang âm thiên, rời bỏ hỷ thọ, tinh tiến tu hành, được cái vui nhẹ nhàng yên lặng, thì lên bậc Thiếu tịnh thiên.

Định lực càng cao, sự thanh tịnh không có bờ bến, thân tâm được cái vui khinh an vô lượng, thì gọi là Vô lượng tịnh thiên.

Nếu trong và ngoài yên lặng, dồn về cái vui khinh an cùng khắp, thì gọi là Biến tịnh thiên.

Ba bậc Tam thiên, rời bỏ được cái hỷ thọ ở Nhị thiên, được cái vui khinh an vô lượng, nên thân tâm, cho đến cảnh giới, thấy đều thanh tịnh.

- *Tứ thiên có bốn bậc:*

Các vị Tam thiên nhận thấy cái vui khinh an không phải thường trụ, tu tập chánh quán, rời bỏ cái vui và cái khổ, thân tâm chỉ có xả thọ, nên càng được thanh tịnh, thì lên bậc Phước sinh thiên.

Nếu tâm phóng xả được viên mãn, trí sáng càng thanh tịnh, tùy thuận được bản tánh có vui khổ, cùng tột vị lai của cõi mình, thì gọi là Phước ái thiên.

Từ cõi trời Phước ái, có hai đường rẽ:

Nếu dùng cái tâm phóng xả sáng suốt thanh tịnh mà tu nhiều phước đức, thì lên bậc Quảng quả thiên.

Nếu phát triển tâm phóng xả đến cùng tốt, tiêu diệt các tướng niệm, đi đến mọi tư tưởng đều bật dứt trong năm trăm kiếp, thì gọi là Vô tướng thiên.

Song, các bậc Vô tướng thiên không tu tập theo chánh pháp, dùng cái tâm sinh diệt làm bản thân tu hành, nên không thể giác ngộ được tánh bất sinh diệt, vì thế, khi nghiêng ngả cùng tốt tâm phóng xả, thì tư tưởng bật dứt trong nửa kiếp trước, nhưng trong nửa kiếp sau, tư tưởng lại sinh ra. Vì cái diệt của Vô tướng thiên đối với cái sinh mà có, nên hết diệt thì sinh, hết sinh thì diệt mà không thể đi đến bản tánh bất sinh bất diệt.

Bốn bậc Tứ Thiên này đã thoát ly được các cảnh khổ vui thế gian, nên tuy không phải là bất động địa của chánh pháp, như trong tâm hữu sở đắc, công dụng cũng đã thuần thực.

Ngang với Tứ thiên, còn có năm cõi gọi là Tịnh cư thiên hoặc Bất hoàn thiên, là chỗ ở của các bậc Thánh nhân Nhị thừa. Các bậc này khi đã diệt trừ chín phẩm tư hoặc của Dục giới, chứng quả A-na-hàm, thì không còn thác sinh vào cõi dưới được nữa và phải thiết lập chỗ ở ngang với Xả niệm thanh tịnh địa của Tứ thiên.

- Năm cõi Bất hoàn thiên là:

Vô phiền thiên, trong ấy các tướng khổ vui đã diệt hết và hai cái tâm ưa vui, chán khổ cũng không còn, khác với Tứ thiên của phàm phu chỉ tạm rời bỏ khổ thọ, lạc thọ, chứ không diệt hết khổ vui.

Cõi thứ hai là Vô nhiệt thiên, trong ấy trí tuệ phát huy, không còn năng xả, sở xả.

Cõi thứ ba là Thiện kiến thiên, trong đó trí tuệ càng sáng suốt, nhận rõ ngoài tâm, không còn cảnh tượng sáu trần.

Cõi thứ tư là Thiện hiện thiên, trong đó tác dụng trí tuệ được phát huy, tự tại biến hóa, không còn ngăn ngại.

Cõi thứ năm là Sắc cứu cánh thiên, trong đó xét tốt bản tánh của sắc pháp, là duyên sinh không sinh, duyên diệt không diệt, vào được tánh không có bờ bến.

Các vị A-na-hàm, ở trong cõi Bất hoàn thiên, tu tập diệt trừ bảy mươi hai phẩm tư hoặc của Sắc giới và Vô sắc giới, rồi chứng quả A-la-hán. Tuy các cõi Bất hoàn thiên ở ngang với các cõi Tứ thiên và cùng một đồng phận của tâm phóng xả, nhưng những người ở các cõi Tứ thiên không thể thấy được, trừ các vị Thiên vương ở cõi Tứ thiên riêng

được kính nghe những người dạy bảo, những cũng không thể thấy được. Cũng như trong thế gian, hiện có các vị A-la-hán trụ trì trong các đạo tràng ở núi sâu đồng rộng, nhưng người thế gian không thể thấy được.

Nói tóm lại, các cõi trời trong Sắc giới, tâm thường ở trong định, nhưng chưa hết cái lụy của hình hài, vì thế, nên gọi là Sắc giới.

Đoạn 3: Vô Sắc Giới

Chánh văn:

Lại nữa, A-nan! Từ chỗ cao nhất của Sắc giới, lại có hai tướng rõ: Nếu nơi tâm phóng xả, phát minh được trí tuệ, trí tuệ sáng suốt viên thông, thì ra khỏi trần gian, thành vị A-la-hán vào Bồ-tát thừa, một loài như thế gọi là Hồi tâm Đại A-la-hán.

Nếu nơi tâm phóng xả, khi thành tựu được sự phóng xả rồi, lại cảm thấy cái thân làm ngăn ngại và tiêu cái ngăn ngại ấy vào hư không, một loài như thế gọi là Không xứ.

Các chất ngại đã tiêu trừ rồi, nhưng không diệt được cái vô ngại, trong đó chỉ còn thức A-lại-gia và còn nguyên vẹn phần nửa vi tế của thức Mạt-na, một loài như thế gọi là Thức xứ.

Sắc và không đã hết, cái tâm biết hết ấy cũng diệt trừ, mười phương vắng lặng, không còn gì nữa, một loài như thế gọi là Vô sở hữu xứ.

Thức tánh vốn không lay động, lại dùng cái diệt mà đến cùng, trong chỗ không thể hết, phát minh nhận cho là hết, nên hình như còn, mà không phải còn, hình như hết, mà không phải hết, một loài như thế gọi là Phi tướng phi phi tướng xứ.

Nhóm này xét cùng cái không, nhưng không tột lý không, nếu từ Thánh đạo nơi cõi trời Bất hoàn mà xét cùng, một loài như thế gọi là Bất hồi tâm độn A-la-hán. Nếu từ cõi trời Vô tướng và ngoại đạo mà xét cùng cái không, không biết trở về, mê lầm không nghe chánh pháp sẽ vào trong luân hồi.

A-nan! trên các cõi trời đó, mỗi mỗi đều là những phạm phu hưởng sự báo đáp của nghiệp quả vì khi sự báo đáp ấy hết rồi, trở vào trong luân hồi. Thiên vương các cõi kia, thường là Bồ-tát, dùng Tam-ma-đề lần lượt tiến lên, hồi hướng về đường tu hành đạo Phật.

A-nan! Những cõi trời Tứ Không đó thân tâm diệt hết, định tánh hiện tiền, không có sắc pháp của nghiệp quả, từ đó cho đến cuối cùng gọi là Vô sắc giới.

Hạng đó, đều do không rõ diệu giác minh tâm, chưa

SỐ 945 - KINH THỦ LĂNG NGHIÊM,
nhóm cái

vọng, mà giả dối phát sinh ra ba cõi. Giả dối theo bảy loài đó mà chìm đắm, và cá thể thọ sinh cũng theo từng loài.

* *Chú thích:*

Từ cõi trời Tứ thiên là cõi cao nhất của Sắc giới, có hai đường

rẽ:

Nếu tu tập trí tuệ vào cõi trời Bất hoàn, lên Sắc cứu cánh thiên,

phát minh được trí tuệ sáng suốt viên mãn, ra khỏi cõi trần, thành vị A-la-hán, rồi xoay lại vào Bồ-tát thừa, thì đó là những vị hồi tâm đại A-la-hán.

Nếu như tâm phóng xả, khi đã bỏ được lạc thọ, khổ thọ rồi, lại cảm thấy cái thân làm ngăn ngại và tiêu diệt cái ngăn ngại ấy vào hư không gọi là Không xứ.

Nếu diệt cái tướng hư không, chỉ còn cái hay biết, thì gọi là Thức

xứ.

Nếu diệt cái hay biết nữa, không còn cái gì, thì gọi là Vô sở

xứ.

hữu Nếu diệt cái tướng không có cái gì đó, rồi nhận hết là

sạch, nhưng

sự thật chưa hết, thì gọi là Phi tưởng phi phi tưởng xứ.

Các bậc này say đắm cái định, muốn đến tột cái không rõ đạo lý “sắc tức là không“, nên cái không của họ, chỉ là cái không đối với cái có, không phải là cái không chân thật. Các vị ở cõi trời Phi phi tưởng muốn diệt hết thức tâm, nhưng bản tánh thức tâm là thường trụ, hành tướng thức tâm là vô gián, thì làm thế nào cũng diệt được, do đó, nên nói là còn thì cũng không là còn, nhưng nói là hết thì thật không phải là hết. Họ tự nhận là Phi tưởng, nhưng sự thật họ cũng là Phi phi tưởng.

Nếu từ cõi trời ngoại đạo lên Phi phi tưởng, không biết quay về tu tập chánh pháp, quả báo hết rồi sẽ vào trong luân hồi. Nếu từ cõi trời Bất hoàn dưới mà lạc về các định vô sắc, thì khi lên Phi phi tưởng xứ sẽ vào định diệt tận, thành các vị Bất hồi tâm độ A-la-hán.

Để giáo hóa các vị trên Vô sắc giới quay về chánh pháp, phát tâm Bồ-đề, các vị Bồ-tát thường hiện thân làm Thiên vương ở các cõi đó. Không nên nhận lầm các vị Thiên vương này có chức trách thống trị. Từ Nhị thiên trở lên, không có ông vua thống trị. Duy các vị đạo cao đức trọng hơn cả, được quần chúng

kính phục, được gọi là Thiên vương mà thôi. Các cõi này, vì không có sắc pháp ở trong và ở ngoài, nên thuộc về Vô sắc giới.

Nói tóm lại, do không rõ bản lai tự tánh, chúng sinh theo vọng tưởng mà giả dối gây nghiệp rồi chịu báo, luân hồi trong các loài.

Đoạn 4: Riêng Nói Thêm Về Bốn Giống A-Tu-La

Chánh văn:

Lại nữa, A-nan! Trong ba cõi ấy, còn có bốn giống A-tu-la.

Nếu từ loài quỷ, do sức bảo hộ chánh pháp, được thần thông vào hư không, thì giống A-tu-la này, từ trứng sinh ra thuộc về loài quỷ.

Nếu từ cõi trời, đức kém phải thoái đọa, chỗ ở gần với mặt trời, mặt trăng, thì giống với A-tu-la đó, từ thai sinh ra, thuộc về loài người.

Có chúa A-tu-la, nắm giữ thế giới, sức mạnh đến chỗ không phải sợ ai, có thể tranh quyền với Phạm vương, Đế Thích và Tứ Thiên vương, giống A-tu-la này, nhân biến hóa mà có, thuộc về loài trời.

A-nan! Riêng có một số A-tu-la thấp kém, sinh trong lòng biển lớn, lặn trong thủy huyết, ban ngày đi chơi trên hư không, tối về ngủ dưới nước, giống A-tu-la này, nhân thấp khí sinh ra, thuộc về loài súc sinh.

*** Chú thích:**

A-tu-la, dịch ra Hán văn là Phi thiên, tức là các loài quỷ thần, tuy có thần thông biến hóa, nhưng còn nhiều lòng giận ghét, không được lên các cõi trời. A-tu-la không thuộc về loài nào nhất định, có giống A-tu-la thuộc về loài quỷ, có giống thuộc về loài người, có giống thuộc về loài trời, có giống thuộc về loài súc sinh. Vì thế, nên có khi không nêu A-tu-la thành một loài riêng.
